

KẾ HOẠCH

**Thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin và chuyển đổi số
Năm học 2024 - 2025**

Thực hiện Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Thực hiện Kế hoạch số 2407/KH-SGDĐT ngày 17/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội giai đoạn 2022-2025 định hướng đến năm 2030;

Thực hiện Công văn số 3034/SGDĐT-CNTT-KHCN ngày 04/09/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học học 2024 - 2025; Quyết định số 3229/QĐ-UBND ngày 05/8/2024 của UBND quận Long Biên về việc ban hành bộ tiêu chí đánh giá trường đạt mô hình trường học chuyển đổi số các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn quận Long Biên;

Căn cứ Quyết định số 8265/QĐ-UBND ngày 09/12/2021 của UBND quận Long Biên về việc điều chỉnh bộ tiêu chí đánh giá mô hình trường học điện tử các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn quận Long Biên;

Thực hiện Kế hoạch số 20/KH-PGDĐT ngày 05/09/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên về thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 cấp Tiểu học;

Thực hiện Kế hoạch số 25/KH-PGDĐT ngày 20/09/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên về thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2024-2025 cấp Tiểu học;

Thực hiện Kế hoạch số 55/KH-THTBB ngày 05/09/2024 về Giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 của trường Tiểu học Thạch Bàn B;

Trường Tiểu học Thạch Bàn B xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số năm học 2024 - 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích:

Đẩy mạnh triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá. Xây dựng hoàn thiện các cơ sở dữ liệu ngành Giáo

dục, kết nối liên thông dữ liệu trong ngành Giáo dục và kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia nhằm tăng hiệu quả trong công tác quản lý, dạy và học của các nhà trường trên địa bàn Quận;

Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ;

Triển khai việc chuyển đổi số ngành GDĐT đồng bộ, an toàn, hiệu quả, đảm bảo tiến độ các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 57/KH0UBND ngày 08/02/2024; Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 19/02/2024 về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước thành phố Hà Nội.

Tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng CNTT trong dạy và học, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục; tiếp tục triển khai hệ thống thư viện số toàn ngành tại <https://thuvien.hanoi.edu.vn> và <https://tvththachbanb.lcp.vn>; khai thác hiệu quả kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành và ngân hàng câu hỏi trực tuyến tại <https://study.hanoi.edu.vn>

Đẩy mạnh triển khai nền tảng quản trị Nhà trường, tích hợp không gian làm việc số. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu trên hệ thống thông tin quản lý ngành với nhà trường, kết nối đầy đủ, toàn diện các dữ liệu với các đơn vị, ngành và Thành phố phục vụ công tác báo cáo, thống kê, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra và thanh tra của các cơ quan quản lý GD&ĐT.

Tăng cường các nguồn lực của Nhà nước và xã hội, nâng cao chất lượng nhân lực, đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GD&ĐT.

2. Yêu cầu

Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT – Chuyển đổi số năm học 2024 – 2025 của nhà trường và triển khai thực hiện có hiệu quả.

Thực hiện xây dựng, phối hợp hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành GD&ĐT, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu phục vụ cho công tác quản lý, dạy học, kiểm tra, đánh giá, đảm bảo thông tin hai chiều Sở GD&ĐT - Phòng GD&ĐT - Nhà trường - Giáo viên, nhân viên - Cha mẹ học sinh - Học sinh, triển khai hiệu quả ứng dụng eNetViet.

Có đầy đủ máy tính có kết nối mạng internet phục vụ cho công tác quản trị trường học và công tác giáo dục học sinh.

Đẩy mạnh triển khai thực hiện thanh toán học phí không dùng tiền mặt, triển khai ứng dụng CNTT trong quản lý nhà trường.

Quản trị tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên trong toàn trường thực hiện

đầy đủ các nội dung công tác trọng tâm của năm học, tập trung nguồn lực cho hoạt động ứng dụng CNTT trong nhà trường, từ cán bộ đến giáo viên, nhân viên, gắn kết chặt chẽ các hoạt động giảng dạy, giáo dục học sinh với ứng dụng CNTT.

II. CHỈ TIÊU

- 100% giáo viên, nhân viên có chữ ký số cá nhân tiến tới mục tiêu quản lý chuyên môn không sử dụng giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý của nhà trường. Thực hiện sổ điểm điện tử, học bạ điện tử tích hợp chữ ký số.

- Xây dựng hệ thống điểm danh học sinh qua hệ thống nhận diện khuôn mặt IA kết nối hệ thống CSDL ngành.

- Thực hiện thanh toán các khoản thu không dùng tiền mặt kết nối với cơ sở dữ liệu Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện mô hình trường học chuyển đổi số tự đánh giá theo Quyết định 3229/QĐ-UBND ngày 05/08/2024 và đạt tiêu chí trường học chuyển đổi số.

- Thực hiện công tác tự kiểm tra, đánh giá mức độ chuyển đổi số trong trường học theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT phần đầu đạt mức 3 cả hai tiêu chí.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc việc sử dụng thư điện tử công vụ phục vụ cho việc quản lý nhân sự, hoàn thành các nhiệm vụ chuyên môn và giáo dục học sinh.

- Sử dụng tốt phần mềm quản lý: Kế toán, phổ cập GD, tuyển sinh, quản lý học sinh, quản lý tài chính, quản lý nhân sự, quản lý giáo dục, quản lý thư viện, quản lý hồ sơ sổ sách điện tử.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP:

1. Chuyển đổi số trong quản trị nhà trường và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục

- Tiếp tục triển khai nền tảng quản trị đảm bảo kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu ngành đáp ứng các yêu cầu tại Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo, bao gồm: quản lý tuyển sinh trực tuyến, quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập), quản lý đội ngũ cán bộ, quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, quản lý thông tin y tế, sức khỏe học sinh của nhà trường.

- Thực hiện chuyển đổi số trong quản lý hồ sơ, sổ sách chuyên môn và học bạ điện tử tích hợp chữ ký số. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên có chữ ký số phục vụ việc tích hợp chữ ký số cá nhân với học bạ điện tử, sổ điểm điện tử

nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý tại đơn vị, hướng tới mục tiêu giảm thiểu hồ sơ giấy.

+ Thực hiện công tác quản lý trường học trên nền tảng cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục tại địa chỉ <http://csdl.hanoi.edu.vn>: Xây dựng quy định về nhập điểm, chế độ bảo mật những thông tin công khai trong sổ điểm điện tử; phân công từng thành viên rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm quản lý các công việc trong quản lý điểm; kết quả học tập của học sinh. Sử dụng phần mềm truyền thông eNetViet nhằm đáp ứng yêu cầu gửi, nhận thông tin chỉ đạo, điều hành một cách an toàn, đầy đủ chính xác từ BGH đến giáo viên, nhân viên, giữa nhà trường với PHHS, tăng cường áp dụng các giải pháp trao đổi thông tin miễn phí như email, ứng dụng trên thiết bị di động, website giáo dục, cổng thông tin điện tử.

- Thực hiện nghiêm túc việc gửi, nhận thông tin văn bản giữa Phòng GD&ĐT và trường qua thư điện tử và Cổng thông tin điện tử theo quy định tại Thông tư 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hàng ngày, bộ phận Văn phòng trường và BGH mở hộp thư điện tử thường xuyên, truy cập website của Phòng GD&ĐT 1 lần, truy cập website của trường 2 lần nhằm hỗ trợ có hiệu quả cho công tác dạy học và quản lý nhà trường. Khai thác website của trường thường xuyên, hỗ trợ có hiệu quả cho công tác dạy học và quản lý nhà trường; tích cực đăng tải thông tin (báo cáo, kế hoạch, hướng dẫn, thông báo...), thường xuyên cập nhật tin bài lên trang Web của trường để quảng bá, truyền thông các hoạt động giáo dục của nhà trường tại địa chỉ: <https://ththachbanb.longbien.edu.vn>

- Tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức họp hội đồng, sinh hoạt chuyên môn, đặc biệt là sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến; khai thác có hiệu quả các trang thiết bị CNTT đã được đầu tư;

- Tiếp tục khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu Ngành Giáo dục và đào tạo (tại địa chỉ <http://csdl.moet.gov.vn> và <http://csdl.hanoi.edu.vn>) bao gồm: quản lý tuyển sinh trực tuyến, quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập), quản lý đội ngũ cán bộ, quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, quản lý thông tin y tế, sức khỏe học sinh trong các cơ sở giáo dục. Khi có sự thay đổi về nhân sự cần cập nhật kịp thời, chính xác thông tin của cá nhân trên CSDL;

- Hướng dẫn, phổ biến cho CBQL, GV, HS khai thác, sử dụng thông tin trên hệ thống website của Sở GD&ĐT tại các địa chỉ www.hanoi.edu.vn; thực hiện nghiêm túc việc đăng tin bài trên trang Website và cổng giao tiếp điện tử của trường theo qui định tại tiêu chí đánh giá mô hình trường học chuyển đổi số.

- Khai thác, cập nhật thông tin giáo viên, học sinh, Cổng thông tin điện tử của Sở GD&ĐT tại địa chỉ: www.hanoi.edu.vn. Cổng thông tin điện tử của Phòng GD&ĐT quận Long Biên tại địa chỉ: <http://longbien.edu.vn>. Cổng thông tin điện tử của nhà trường tại địa chỉ: <https://ththachbanb.longbien.edu.vn>. Kho bài giảng e-learning tại địa chỉ <https://elearning.moet.edu.vn>

- Thực hiện mô hình THCHĐS: thực hiện quản lý, điều hành theo tiêu chuẩn quy định tại bộ tiêu chí đánh giá mô hình trường học chuyển đổi số, ứng dụng CNTT trong quản lý học sinh và các hoạt động dạy và học trong nhà trường;

- Tiếp tục triển khai Hệ thống quản lý tuyển sinh trực tuyến, phần mềm quản lý phổ cập giáo dục.

- Thực hiện thu học phí qua phần mềm và không sử dụng tiền mặt (Theo công văn số 4511/SGD&ĐT-VP ngày 09/10/2019 của Sở GD&ĐT Hà Nội).

2. Chuyển đổi số trong dạy, học và kiểm tra đánh giá

- Tăng cường áp dụng hình thức dạy học trực tuyến phù hợp với KH giảng dạy của từng khối lớp và đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGD&ĐT. Triển khai phần mềm dạy học trực tuyến phù hợp với nhu cầu, điều kiện thực hiện để sẵn sàng áp dụng khi HS không thể đến trường, sử dụng tối đa lợi ích phần mềm quản lý học tập (LMS) trong kết nối và tổ chức các hoạt động giáo dục giữa nhà trường, GV và HS trong việc hướng dẫn HS tự học, giao nhiệm vụ về nhà với HS, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình trong triển khai các hoạt động GD ngay cả trong điều kiện HS đến trường bình thường.

- Bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến. Phát động, khuyến khích GV xây dựng ngân hàng câu hỏi, tư liệu, tài liệu các môn học trực tuyến.

- Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện số (*bao gồm phần mềm quản lý thư viện tích hợp kho học liệu số của đơn vị*), khuyến khích chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục trong toàn Quận;

- Thực hiện sổ điểm điện tử, học bạ điện tử tích hợp chữ ký số.

- Tiếp tục xây dựng và khai thác sử dụng có hiệu quả kho dữ liệu điện tử chứa các bài giảng e-learning của Ngành kết nối với Hệ tri thức Việt số hoá của

Bộ GD&ĐT phục vụ nhu cầu học tập, ôn luyện mọi nơi, mọi lúc của người học và đổi mới, sáng tạo trong hoạt động dạy học. Đẩy mạnh khai thác hệ thống <http://study.hanoi.edu.vn> và eNetViet, nhằm tăng cường sự tương tác giữa gia đình và Nhà trường, hỗ trợ giáo viên giao nhiệm vụ cho học sinh, kiểm tra, đánh giá và phối hợp với gia đình học sinh trong triển khai các hoạt động giáo dục học sinh.

- Chỉ đạo, tổ chức cho giáo viên tích cực đóng góp tài nguyên để xây dựng nội dung kho học liệu điện tử của Nhà trường, của ngành, phát huy vai trò của Tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu trước khi đưa vào sử dụng ở Nhà trường, tích cực tham gia các cuộc thi thiết kế bài giảng điện tử do các cấp phát động, mỗi GV có ít nhất 03 sản phẩm/tháng, gồm: *(bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học)* và đăng tải trên kho học liệu của nhà trường.

- Chỉ đạo, tổ chức hướng dẫn giáo viên sử dụng các trang thiết bị CNTT đã được đầu tư tại các phòng học vào quá trình dạy học nhằm kích thích sự sáng tạo, độc lập suy nghĩ, tăng cường khả năng tự học, tự tìm tòi của học sinh.

- Rà soát, phát triển hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện, và cơ sở dữ liệu số hoá sách và tài liệu phục vụ cho việc dạy và học), kết nối liên thông với các kho học liệu điện tử, chia sẻ tài liệu số hoá giữa các nhà trường.

- Tổ chức các chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học, trong đó có sử dụng phương tiện CNTT một cách hợp lý, nhằm nâng cao chất lượng bài giảng. Hàng tháng tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo từng khối để trao đổi, thảo luận về kinh nghiệm áp dụng CNTT vào công tác giảng dạy.

- Tổ chức các hoạt động, các cuộc thi cấp trường về kỹ năng khai thác, ứng dụng CNTT trong các hoạt động chuyên môn; 100% bài hội giảng, thi dạy giỏi của giáo viên được sử dụng các phương tiện hỗ trợ dạy học, ứng dụng CNTT. Hướng dẫn và khuyến khích giáo viên soạn bài giảng điện tử e-learning, lựa chọn các bài giảng có chất lượng để xây dựng dữ liệu số tại đơn vị để làm tư liệu dùng chung trong toàn trường.

- Xây dựng cổng thông tin điện tử (lớp 1; lớp 2), kho dữ liệu điện tử của trường, cập nhật bài giảng điện tử hàng tháng. Mỗi GV có ít nhất 02 bài giảng điện tử/tháng được đăng trên kho tài nguyên điện tử của trường.

- Đánh giá thường xuyên và định kỳ trên hệ thống Hà Nội Study tại <https://study.hanoi.edu.vn> và ứng dụng truyền thông của ngành theo Công văn số 4427/SGD&ĐT-VP ngày 16/12/2020 về việc đôn đốc triển khai phần mềm

truyền thông giáo dục hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành ngành Giáo dục và Đào tạo nhằm tăng cường sự tương tác giữa gia đình và nhà trường, hỗ trợ giáo viên giao nhiệm vụ về nhà cho học sinh, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình trong triển khai các hoạt động giáo dục.

3. Phát triển hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo.

- Nhà trường tăng cường đầu tư các thiết bị CNTT phục vụ cho việc ứng dụng CNTT vào các hoạt động quản lý của nhà trường và công tác giảng dạy của giáo viên một cách hiệu quả và thiết thực, cụ thể:

+ Mỗi giáo viên có 01 máy tính kết nối mạng Internet để chuẩn bị bài giảng có ứng dụng CNTT.

+ Đầu tư, thay thế máy tính có cấu hình thấp hoặc hỏng tại các phòng học và phòng Tin học đảm bảo đủ số lượng máy cho học sinh học tập;

+ Thực hiện công tác bảo trì, bảo dưỡng định kỳ, có hồ sơ, sổ sách theo dõi. Phân công rõ trách nhiệm của cán bộ, GV, NV trong việc khai thác sử dụng và bảo quản máy tính. Bố trí nguồn kinh phí để duy tu, duy trì trang thiết bị theo qui định;

+ Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT có cài đặt thiết bị hệ thống phần mềm (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên về kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng.... Tiến hành sao lưu dữ liệu nội bộ định kì.

+ Trang bị thêm các thiết bị điện tử kỹ thuật số khác phục vụ cho giảng dạy như: bảng tương tác thông minh, đèn chiếu, ... phục vụ công tác quản lý, đảm bảo thông tin liên lạc và giúp GV bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.

- Sử dụng nhiều nhà mạng khác nhau để đảm bảo chất lượng và sự ổn định khi sử dụng dịch vụ Internet vào hoạt động quản lý tài chính, dạy học, giáo dục... Đầu tư thiết bị bảo mật (tường lửa, kiểm soát truy cập,..) cho hệ thống mạng và phần mềm bản quyền cho máy tính của các phòng ban trong nhà trường.

- Xây dựng phòng sản xuất nội dung số phục vụ công tác xây dựng học liệu số gồm: máy tính, thiết bị phụ trợ và các phần mềm cần thiết.

- Khai thác hiệu quả trang thiết bị CNTT tại phòng học, hệ thống camera và cổng TTĐT, đánh giá theo các tiêu chí, tiêu chuẩn trong Quyết định về điều chỉnh bộ tiêu chí đánh giá mô hình trường học chuyển đổi số.

4. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả phần mềm thống kê và quản lý trường học trên cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo tại địa chỉ <https://csdl.hanoi.edu.vn> đáp ứng yêu cầu của Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 Thông tư Quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo khác của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tiếp tục triển khai hệ thống thông tin quản lý chuyên ngành Giáo dục và Đào tạo trên nền tảng cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý, gồm các phân hệ: quản lý tuyển sinh các lớp đầu cấp, quản lý thu phí không dùng tiền mặt; quản lý thư viện điện tử các trường học; kiểm định chất lượng giáo dục.

- Quản lý truyền thông giáo dục để mở rộng kết nối, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường, ưu tiên các hình thức trao đổi thông tin miễn phí như tin nhắn OTT, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục;

- Tiếp tục triển khai Hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT;

- Tiếp tục triển khai hệ thống Quản lý học tập, ôn tập và kiểm tra trực tuyến (Hanoi Study) cho học sinh nhất là học sinh khối lớp 3,4,5.

- Triển khai hiệu quả Hệ thống quản lý văn bản và điều hành Thành phố Hà Nội; kênh tương tác iHanoi.

- Nhà trường cân đối nguồn ngân sách được cấp để tiếp tục đầu tư bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị CNTT, đào tạo nhân lực CNTT phục vụ cho công tác quản lý và giảng dạy của nhà trường; Tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT (theo Thông tư số 03/2020/TT-BGDĐT ngày 24/02/2020).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám hiệu:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học về CNTT - Chuyển đổi số và triển khai tới CB, GV, NV toàn trường. Thành lập Ban chỉ đạo cấp trường, phân công nhiệm vụ cụ thể để triển khai đổi mới và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong dạy học và quản lý nhà trường.

- Xây dựng quy định, quy chế vận hành, sử dụng và khai thác các hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung như: trang thông tin điện tử, hệ thống thông tin quản lý giáo dục, hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc... đối với nhà trường.

- Đưa việc học tập, ứng dụng CNTT của CB, GV, NV vào công tác đánh

giá thi đua từng học kỳ và cả năm học.

- Triển khai cuộc thi thiết kế bài giảng e-learning, chọn bài thi tham dự các cấp (nếu có).

- Hàng tháng, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện mô hình trường học chuyên đổi số, ứng dụng CNTT trong giảng dạy của giáo viên.

2. Các tổ chuyên môn

- Tham gia tập huấn đầy đủ các buổi bồi dưỡng CNTT.

- Xây dựng kế hoạch UDCNTT của tổ, đăng kí cụ thể chỉ tiêu, số lượng bài giảng điện tử, bài giảng E-learning dự thi cấp trường, quận, thành phố.

- Đưa việc học tập, ứng dụng CNTT của GV là một tiêu chí đánh giá trong tổ.

- 100% GV trong tổ đăng lịch báo giảng, giáo án điện tử hàng tuần.

- Bồi dưỡng kĩ năng sử dụng các phần mềm, khai thác, ứng dụng CNTT trong giảng dạy trong các buổi sinh hoạt chuyên môn.

- Tổ chức đa dạng các hình thức tuyên truyền, vận động trong giáo viên và học sinh, phụ huynh học sinh, nhân dân hiểu, nhận thức rõ tầm quan trọng, tác dụng của ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong dạy học, quản lý nhà trường;

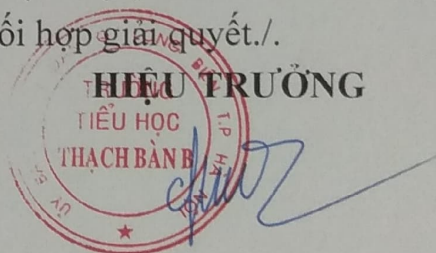
3. Nhân viên CNTT: chủ động hỗ trợ về kĩ thuật máy, tập huấn cho GV khi có phần mềm mới.

4. Các bộ phận khác: Thực hiện UDCNTT hàng ngày, thực hiện chế độ bảo dưỡng máy định kì, sử dụng bảo quản đúng cách đảm bảo độ bền của máy.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin và chuyển đổi số của trường Tiểu học Thạch Bàn B năm học 2024 - 2025, đề nghị các bộ phận thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, báo cáo kịp thời về Ban giám hiệu để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT: để b/c;
- CB-GV-NV nhà trường: để t/h;
- Lưu VT.



Nguyễn Thị Thu Hương